

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/QĐ-TA

P, ngày 25 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Hoàng Văn Tiến.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Nhớ.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 39/QĐ-TA ngày 18 tháng 9 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Lê Văn T.** Giới tính: Nam.
Sinh ngày 21/11/1995
Số CCCD: 06409500xxxx; Ngày cấp: 27/12/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXX

Dân tộc: Kinh
Tôn giáo: Phật giáo
Trình độ văn hóa: 10/12
Nguyên quán: Huyện An N, tỉnh Bình Định.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 3x Nguyễn Hữu T, làng N, phường Trà B, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: Không.
Tiền sự: Không
Con ông Lê Văn T1 và bà Nguyễn Thị Mỹ Ha.
Đang được giao cho Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện Ma túy tỉnh Gia Lai quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Chương Tàn - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai: Bà Đinh Thị Hoài Phương – Kiểm sát viên.

NHÂN THẤY:

Vào ngày 25/02/2023, Lê Văn T bị phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/02/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trà B ra Quyết định số 18/QĐ-UBND về việc quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa bàn theo Nghị định số

105/NĐ-CP thời hạn là 01 năm. Đến ngày 29/7/2023 Lê Văn T tiếp tục sử dụng chất ma túy. Lê Văn T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017, loại ma túy mà T thường sử dụng là Cần sa với hình thức là hút.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố P là ông Lê Chương Tần đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là đối tượng Lê Văn T với thời hạn từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội đảm bảo đúng đối tượng và đầy đủ cơ sở pháp lý, nhất trí với hồ sơ đề nghị của Cơ quan Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng Lê Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020.

Lê Văn T, sinh năm 1995 nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng ma túy tại địa bàn nhưng tiếp tục sử dụng ma túy, không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trà B lập hồ sơ đối với đối tượng Lê Văn T là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Lê Văn T được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Tệ nạn ma túy là một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống dân tộc, làm băng hoại đạo đức và phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật nên Nhà nước có chính sách quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nghiêm cấm việc sử dụng trái phép. Lê Văn T là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được việc sử dụng ma túy là trái quy định của pháp luật, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe bản thân cũng như thu nhập, nhưng để thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của mình Lê Văn T đã đưa chất ma túy vào cơ thể của mình một cách trái phép do đã bị lệ thuộc vào ma túy. Sau khi bị phát hiện sử dụng ma túy, Lê Văn T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Lê Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định Khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Lê Văn

T nghiện ma túy đã có những hành vi rất nguy hiểm, không kiểm soát được bản thân, đã có hành vi nhốt người nhà trong nhà vệ sinh, cài then khóa chốt bên trong để không có người ngoài vào giải cứu. Qua xem xét hồ sơ, ý kiến của người tham gia phiên họp, xét thấy cần thiết áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn đủ để cai nghiện đối với Lê Văn T;

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 10, 95, 96, 100, 102, 103, 104, 105, 107 và 108 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng chống ma túy năm 2021;

Căn cứ vào các Điều 2, 3, 4, 8, 20, 21, 23, 24, 30, 31, 32 và 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 42 và 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Điều 41 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **21** (*Hai mươi một*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động Thương binh và xã hội thành phố P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có quyền kháng nghị, đối với Quyết định này.

Riêng người bị đề nghị Lê Văn T có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Lê Văn T;
- Cơ sở tư vấn và cai nghiện MT tỉnh Gia Lai;
- Trưởng Công an thành phố P;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH TP. P;
- Ủy ban nhân dân phường Trà B;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Tiến